TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-PT
Ngày: 12/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh
Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu
Bà Phạm Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo*: **Phạm Văn D** (tên gọi khác: Phạm Xuân L), sinh năm 1973 tại huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân H1 và bà Phạm Thị H2; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số 90/QĐ-XPVPHC ngày 18/8/2022, Công an huyện Kim Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý; nhân thân: tại Bản án hình sự phúc thẩm số 961 ngày 09/8/1994, Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa"; tại Bản án số 06/HS ngày 29/01/1999, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 06 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản của công dân"; tại Bản án số 06/2014/HSST ngày 11/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 60 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; tại Quyết định số 37/QĐ-XPHC ngày 22/05/2013, Công an huyện Kim Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an

tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Phạm Văn C không có kháng cáo và Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/12/2022, bà Bùi Thị H3 là chủ quán karaoke S, địa chỉ: khu dịch vụ thuộc thôn B, xã CD, huyện K, tỉnh Hải Dương sử dụng điện thoại di động Nokia 1192, lắp sim thuê bao số 0385.882.486 gọi đến số thuê bao di động 0966.757.328 của Phạm Văn D (tên gọi khác: Phạm Xuân L) thoả thuận mua của D 01 gói ma tuý loại Ketamine với giá 1.500.000 đồng và bảo D cầm gói ma tuý đến quán karaoke S, mục đích để H3 sử dụng. D đồng ý và nói: "*Em cho người cầm lên cho chị*". Sau khi điện thoại cho D, bà H3 đưa số tiền 1.500.000 đồng cho Hoàng Gia H4 là nhân viên của quán karaoke S và nói: "*Tao mua một chỉ Ke của thằng L, tý có người cầm đến thì nhận và đưa cho nó 1.500.000 đồng*".

Khoảng 23 giờ 04 phút cùng ngày, D sử dụng số điện thoại 0966.757.328 gọi đến điện thoại di động Vivo lắp sim thuê bao số 0334.284.004 của Phạm Văn C (là cháu ruột) bảo C sang nhà D nhờ chút việc. C đồng ý và đi bộ đến nhà D. D đưa cho C 01 gói nhỏ cuộn bằng giấy vệ sinh và nói: "*cầm đến quán karaoke S đưa cho bà H3 chủ quán*". C biết bên trong gói giấy D vừa đưa cho là ma tuý. D đưa chìa khoá xe máy cho C. C cầm chìa khoá xe đi đến chiếc xe máy loại Novou, biển số 16P6-1652 của D dựng ngoài sân rồi điều khiển xe đem theo gói ma tuý đến quán karaoke S. Khi đến nơi, C gặp bà H3, bà H3 chỉ C đi vào gặp H4 đang đứng gần đó. C cùng H4 đi vào trong phòng bếp. C mở gói giấy bên trong có túi nilon đựng ma tuý đặt lên bàn ăn. H4 hỏi C: "*Bao nhiêu tiền thế anh?*". Do không biết giá, C lấy điện thoại đi động gọi cho D và bật loa ngoài hỏi: "*bao nhiêu tiền thế chú?*", D trả lời: "*đưa cho bà H3, lấy 1.500.000 đồng*". H4 nghe thấy vậy đưa cho C 1.500.000 đồng. Khi C cầm tiền bán ma tuý cất vào túi quần và ra về thì bị phát hiện, bắt giữ. Cơ quan công an thu giữ trên mặt bàn trong phòng bếp 01 gói nhỏ cuộn bằng giấy vệ sinh bên trong có 01 túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và thu trong túi quần của C đang mặc 1.500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 30/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,256 gam là ma túy, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn D. Xử phạt bị cáo D 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2023. Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn C, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/7/2023, bị cáo Phạm Văn D kháng cáo về tội danh do bản án sơ thẩm xét xử không đúng người, đúng tội; về hình phạt bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo cấp sơ thẩm xét xử không đúng người, đúng tội là không có căn cứ chấp nhận. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định đúng vị trí, vai trò của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không thành khẩn khai báo, không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ khác. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương về tội danh và hình phạt đối với bị cáo D. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo D 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2023. Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Phạm Văn D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo về tội danh, bị cáo không kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, Hội đồng xét xử thấy:

Mặc dù bị cáo D không thừa nhận hành vi nhờ bị cáo Phạm Văn C mang ma túy bán cho bà Bùi Thị H3 vào ngày 18/12/2022 để lấy số tiền 1.500.000

đồng nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo C, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà H3 và lời khai của những người làm chứng là anh Hoàng Gia H4, bà Nguyễn Thị H5 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thì thấy lời khai của bị cáo C phù hợp với lời khai của bà H3, anh H4, bà H5 về nguồn gốc ma túy, loại ma túy, thời gian, địa điểm giao ma túy, số tiền bán ma túy, số điện thoại giao dịch, nhật ký điện thoại, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo D cũng thừa nhận: Đêm 18/12/2022, bà H3 có gọi điện bằng số điện thoại 0385882486 đến số điện thoại 0966757328 của bị cáo để hỏi mua ma túy là 01 chỉ Ke. Bị cáo có nhờ bị cáo C đến chỗ bà H3. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 23 giờ ngày 18/12/2022, tại chỗ ở của mình thuộc thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn D giao cho Phạm Văn C 0,256 gam ma túy loại Ketamine để đem đến quán karaoke S, địa chỉ: khu dịch vụ thuộc thôn B, xã CD, huyện K, tỉnh Hải Dương bán cho bà Bùi Thị H3 với giá 1.500.000 đồng. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, tại phòng bếp của quán karaoke S, ngay sau khi C giao 0,256 gam ma túy cho Hoàng Gia H4 (là người được bà H3 nhờ nhận ma tuý và trả tiền mua ma tuý hộ) để nhận 1.500.000 đồng thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo Phạm Văn D, Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Do đó, việc bị cáo D kháng cáo Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng người, đúng tội là không có căn cứ chấp nhận.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo Phạm Văn D và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo D đều không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo D giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nhân thân nhiều lần bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo D 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác nên cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo D như tại bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo D không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D (tên gọi khác: Phạm Xuân L); giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương về tội danh và hình phạt đối với bị cáo D.

2. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D (tên gọi khác: Phạm Xuân L) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Phạm Văn D (tên gọi khác: Phạm Xuân L) 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/9/2023.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Kim Thành;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS-Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh